

VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	1.636,43
Biến động (%)	5,47%
Khối lượng (triệu CP)	1.706,77
Giá trị (tỷ đồng)	53.294,09
SLCP tăng giá	34
SLCP giảm giá	325
SLCP đứng giá	19
*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận	

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	263,02
Biến động (%)	4,74%
Khối lượng (triệu CP)	190,28
Giá trị (tỷ đồng)	4.558,76
SLCP tăng giá	28
SLCP giảm giá	142
SLCP đứng giá	38
*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận	

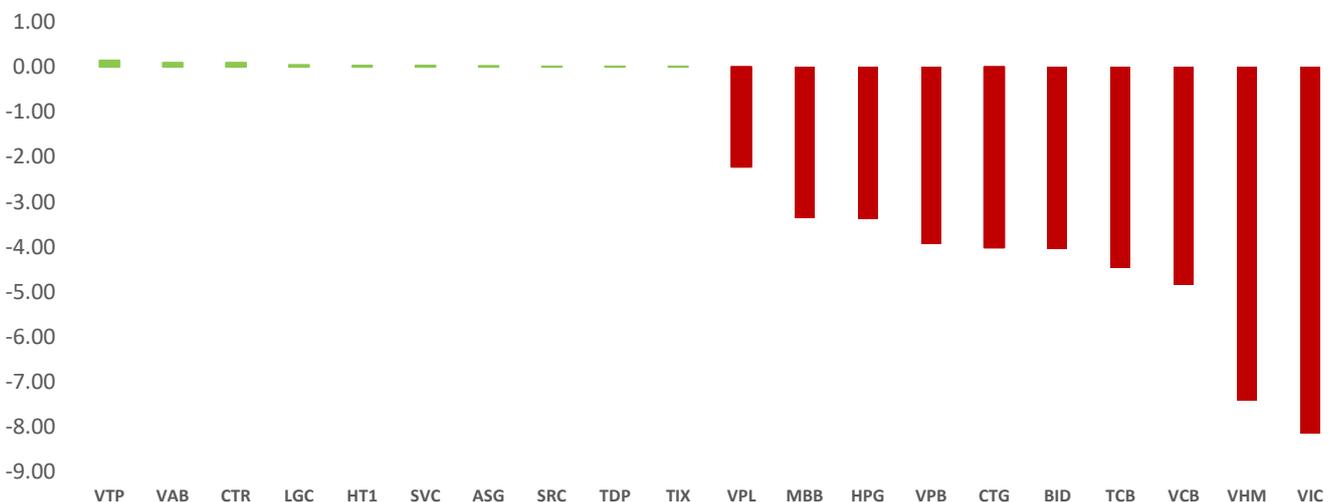
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
Thị trường cơ sở

Phiên giao dịch đầu tuần ngày 20/10 mở cửa với lực bán tiếp tục diễn ra từ sớm khiến VN-Index nhanh chóng lụi xuống dưới tham chiếu. Sức ép đến từ các cổ phiếu bluechip với VHM, VIC, MSN, HPG... đẩy chỉ số lụi về gần ngưỡng 1.710 điểm. Ở chiều ngược lại, lực đỡ ghi nhận tại một số mã VTP, CTR, HT1 góp phần giúp kim hãm phần nào đã giảm chỉ số. Tuy vậy, số mã giảm vẫn chiếm ưu thế trên bảng điện tử lan tỏa tới nhiều nhóm ngành như bán lẻ, thép, cao su... kéo VN-Index tạm kết phiên sáng giảm hơn 20 điểm. Nhịp điều chỉnh mạnh diễn ra xuyên suốt trong phiên giao dịch, thậm chí có thêm nhiều cổ phiếu giảm sàn vào thời điểm sau 14h chiều khiến VN-Index nới rộng biên độ giảm. Lực bán gia tăng ở nhóm bluechip với toàn bộ 30 mã trong rổ VN30 giảm điểm và có tới 13 mã giảm sàn như VRE, SSI, GVR... Nhóm ngân hàng trở thành tác nhân chính tác động tiêu cực tới thị trường khi TCB, VPB, SHB, HDB, MBB, TPB đều giảm hết biên độ cùng khối lượng khớp lệnh đều hơn 26 triệu đơn vị. Hàng loạt mã bất động sản, xây dựng và vật liệu, chứng khoán... cũng bị bán tháo mạnh. Đóng cửa, chỉ số VN-Index giảm 5,47% xuống 1.636,43 điểm, giảm 94,76 điểm so với phiên cuối tuần trước. Chỉ số HNX-Index giảm 4,74% xuống 263,02 điểm do ảnh hưởng chính đến từ SHS, MBS, HUT, CEO... đều trắng bên mua.

Thanh khoản trên sàn HOSE phiên hôm nay ghi nhận giá trị khoảng 53.294,09 tỷ đồng, tăng 26,65% về giá trị so với phiên cuối tuần trước và 60,72% so với trung bình 20 phiên, trong đó giá trị giao dịch thỏa thuận chiếm khoảng 2.735,51 tỷ đồng.

Tự doanh mua ròng mạnh với giá trị khoảng 1.021 tỷ đồng, trong đó mua ròng chủ yếu tại HPG (165,9 tỷ đồng) và VIC (102,44 tỷ đồng). Tự doanh cũng mua ròng nhiều cổ phiếu khác như MBB, GMD, MSN, TCB, MWG... Ở chiều ngược lại, tự doanh bán ròng mạnh nhất tại VNM (87,24 tỷ đồng).

Kết quả giao dịch tự doanh ngày 20/10 trên HOSE được tổng hợp chi tiết [tại đây](#)

TOP CÁC CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX


KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO ĐỊNH GIÁ DOANH NGHIỆP
KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Hiệu suất sinh lời	Ghi chú	Thực hiện quyền
06/12/2024	FRT	129.2	144.8	171	-10.8%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 4:1
21/03/2025	SAB	44	47.6	57.1	-7.6%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 3.000đ/cp
27/03/2025	DBD	53.3	53.5	68.6	-0.4%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.000đ/cp
28/03/2025	PPC	10.1	11.7	13.95	-13.7%	Chi tiết	
31/03/2025	PAT	92.7	89.5	108	3.6%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 2.500 đ/cp
02/04/2025	GDT	20.1	22.05	26.1	-8.8%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.000 đ/cp
17/04/2025	VCP	25.6	24.9	31.2	2.8%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 600 đ/cp
24/04/2025	LHG	28.9	25.7	35.15	12.5%	Chi tiết	Cổ tức bằng tiền, 1.900 đ/cp
04/06/2025	TCM	28	30.3	34.45	-7.6%	Chi tiết	Phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:10
30/06/2025	HVT	29.5	34.3	39.9	-14.0%	Chi tiết	
03/07/2025	VIP	12.45	12.55	15.4	-0.8%	Chi tiết	
03/07/2025	BMI	18.5	18.3	22	1.1%	Chi tiết	Cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 200:27
17/07/2025	PVS	28.2	33.4	39.7	-15.6%	Chi tiết	
21/08/2025	HDG	32.15	31.15	38.1	3.2%	Chi tiết	
25/08/2025	PHP	30.5	35.4	41.5	-13.8%	Chi tiết	
27/08/2025	DPR	33.6	36.9	48.95	-8.9%	Chi tiết	
08/09/2025	HPG	26.05	28.8	33.25	-9.5%	Chi tiết	
10/09/2025	HHP	10.8	8.92	11.95	21.1%	Chi tiết	
12/09/2025	BFC	42.4	43.2	49.2	-1.9%	Chi tiết	
18/09/2025	QTP	12.9	13.3	16	-3.0%	Chi tiết	
02/10/2025	GEG	15	16.1	20.3	-6.8%	Chi tiết	
10/10/2025	PHR	48.65	54.5	74.7	-10.7%	Chi tiết	
16/10/2025	PVD	18.9	20.5	28.8	-7.8%	Chi tiết	

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐANG MỞ

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ghi chú
08/08/2025	HAG	15.3	16.15	21	14.4	-5.3%	Trend trade	Chi tiết
15/09/2025	MSN	81.9	88.5	108.6	78	-7.5%	Trend trade	Chi tiết
26/09/2025	MSR	25.3	24.2	30	21.3	4.5%	Swing trade	Chi tiết
09/10/2025	VPB	29.75	32.1	38.5	29.5	-7.3%	Swing trade	Chi tiết
13/10/2025	CEO	28.8	29	35.3	25.5	-0.7%	Swing trade	Chi tiết
13/10/2025	DDV	34.6	33.6	38.8	30.8	3.0%	Swing trade	Chi tiết

KHUYẾN NGHỊ MUA ĐÃ ĐÓNG

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mở vị thế	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Hiệu suất sinh lời	Chiến lược đầu tư	Ngày chốt	Ghi chú
04/09/2025	TLG	56.9	67	51.8	-9.8%	Trend trade	20/10/2025	Cắt lỗ tại giá 51.300 đ/cp
11/09/2025	VNM	58.4	65	55.7	-5.8%	Swing trade	20/10/2025	Cắt lỗ tại giá 55.000 đ/cp
06/10/2025	VGS	31.2	35	29.3	-6.4%	Swing trade	20/10/2025	Cắt lỗ tại giá 29.200 đ/cp
06/10/2025	STB	59.8	67.2	55.4	-8.2%	Swing trade	20/10/2025	Cắt lỗ tại giá 54.900 đ/cp

TIN TỨC

QUY MÔ KINH TẾ VIỆT NAM TĂNG 5 BẬC, ĐẠT 510 TỶ USD NĂM 2025

Quy mô nền kinh tế tăng từ 346 tỷ USD năm 2020 lên 510 tỷ USD năm 2025, tăng 5 bậc lên vị trí 32 thế giới, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 5.000 USD năm 2025, gấp 1,4 lần năm 2020.

Sáng 20/10, tại Nhà Quốc hội đã diễn ra khai mạc Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV, sau bài phát biểu khai mạc của Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã trình bày báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội năm 2025 và 5 năm giai đoạn 2021 – 2025, dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội năm 2026.

Từ bản lĩnh vượt khó đến sức bật tăng trưởng

Báo cáo trước Quốc hội, Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh: Trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến phức tạp, khó lường, nhiều vấn đề vượt dự báo, đặc biệt là hậu quả nặng nề của đại dịch Covid-19, Việt Nam đã giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và đạt kết quả toàn diện trên hầu hết các lĩnh vực.

22/26 chỉ tiêu kinh tế – xã hội chủ yếu của giai đoạn 2021 – 2025 đã đạt và vượt kế hoạch; riêng năm 2024 và 2025 hoàn thành toàn bộ 15/15 chỉ tiêu đề ra. Tăng trưởng GDP năm 2025 dự kiến trên 8%, bình quân giai đoạn đạt 6,3%/năm, cao hơn nhiệm kỳ trước. Tốc độ tăng trưởng bốn năm liên tiếp (2022 – 2025) đạt bình quân 7,2%/năm, đưa Việt Nam trở lại nhóm quốc gia tăng trưởng cao hàng đầu thế giới.

Quy mô nền kinh tế tăng từ 346 tỷ USD năm 2020 lên 510 tỷ USD năm 2025, tăng 5 bậc lên vị trí 32 thế giới, GDP bình quân đầu người đạt khoảng 5.000 USD năm 2025, gấp 1,4 lần năm 2020. Việt Nam vươn lên vị trí thứ 32 toàn cầu về quy mô GDP, trở thành nền kinh tế thu nhập trung bình cao.

Các tổ chức quốc tế uy tín như IMF, Standard Chartered đánh giá Việt Nam nằm trong nhóm 10 nước tăng trưởng cao nhất thế giới, đồng thời là 1 trong 5 nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất châu Á. Thị trường chứng khoán Việt Nam được FTSE nâng hạng từ “cận biên” lên “mới nổi thứ cấp” – dấu mốc khẳng định niềm tin của nhà đầu tư vào triển vọng dài hạn.

Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định. Lạm phát được kiểm soát dưới 4%, tỷ giá, lãi suất ổn định; nợ công giảm còn khoảng 35 – 36% GDP, thấp hơn nhiều so với ngưỡng an toàn 60%. Thu ngân sách giai đoạn 2021 – 2025 ước đạt 9,6 triệu tỷ đồng, vượt xa mục tiêu đề ra; trong khi đó, Chính phủ vẫn miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, lệ phí trên 1,1 triệu tỷ đồng để hỗ trợ người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn.

Ba đột phá chiến lược được triển khai quyết liệt, mở ra không gian phát triển mới. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế đạt kết quả đột phá với trên 180 luật, pháp lệnh, nghị quyết và 820 nghị định được ban hành – nhiều nhất trong một nhiệm kỳ. Gần 4.300 quy định, thủ tục hành chính được cắt giảm, đơn giản hóa.

Kết cấu hạ tầng phát triển mạnh mẽ, tạo bước ngoặt về liên kết vùng và năng lực cạnh tranh. Đến hết năm 2025, Việt Nam hoàn thành 3.245km đường cao tốc và 1.711km đường ven biển, vượt xa kế hoạch. Hàng loạt công trình quy mô lớn như Cảng hàng không quốc tế Long Thành, đường sắt đô thị, cảng biển và hạ tầng năng lượng trọng điểm được đưa vào vận hành, góp phần định hình diện mạo mới của đất nước.

Bên cạnh đó, các động lực tăng trưởng mới được hình thành rõ nét: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 33,2% GDP; vốn đầu tư công tăng gần 55% so với nhiệm kỳ trước; vốn FDI đạt 185 tỷ USD – đưa Việt Nam vào nhóm

15 quốc gia đang phát triển thu hút FDI lớn nhất thế giới. Kim ngạch thương mại đạt kỷ lục 900 tỷ USD, xuất siêu hơn 88 tỷ USD.

Thủ tướng Phạm Minh Chính nhấn mạnh, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành trụ cột mới của tăng trưởng. Việt Nam xếp hạng 44/139 quốc gia, vùng lãnh thổ về Chỉ số Đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) năm 2025; 100% xã, phường đã có hạ tầng cáp quang; tốc độ Internet di động thuộc nhóm 20 thế giới; thương mại điện tử tăng bình quân 20%/năm. Đề án 06 giúp tiết kiệm chi phí xã hội khoảng 3.000 tỷ đồng mỗi năm.

Các lĩnh vực xã hội đạt kết quả toàn diện. Chỉ số phát triển con người (HDI) tăng 18 bậc, tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,3%, thu nhập bình quân của người lao động đạt 8,3 triệu đồng/tháng. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 95,2%, giáo dục được miễn học phí từ mầm non đến phổ thông từ năm học 2025-2026. Việt Nam xếp thứ 46 thế giới về chỉ số hạnh phúc – tăng 37 bậc so với năm 2020.

Quốc phòng – an ninh được tăng cường, đối ngoại là điểm sáng. Việt Nam giữ vững độc lập, chủ quyền, an ninh biên giới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc và cứu trợ nhân đạo quốc tế; tái đắc cử Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2026 – 2028; thiết lập quan hệ đối tác toàn diện, chiến lược với 38 quốc gia, trong đó có cả 5 nước Ủy viên thường trực Hội đồng Bảo an.

Nhìn thẳng để đi tiếp

Thủ tướng Phạm Minh Chính cũng thẳng thắn chỉ rõ: Bên cạnh những kết quả rất đáng trân trọng, nền kinh tế vẫn đối mặt với không ít thách thức.

Áp lực ổn định kinh tế vĩ mô còn lớn, nhất là khi kinh tế thế giới phục hồi chậm, các yếu tố địa chính trị, thương mại và khí hậu biến động mạnh. Thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, vàng vẫn tiềm ẩn rủi ro. Một số ngành sản xuất – kinh doanh chưa phục hồi vững chắc, sức mua nội địa còn yếu.

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số dù được quan tâm nhưng chưa thực sự trở thành động lực chính. Nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt trong các ngành công nghiệp mũi nhọn và công nghệ mới còn thiếu.

Công tác cải cách hành chính, tinh gọn bộ máy vẫn còn khâu chông chéo, lúng túng ở một số nơi. Việc sắp xếp chính quyền địa phương hai cấp là bước đi khó, thực hiện trong thời gian ngắn, đòi hỏi sự thống nhất cao.

Đời sống người dân vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo vẫn còn nhiều khó khăn; ô nhiễm môi trường, ùn tắc, ngập úng, sạt lở tại đô thị và miền núi chưa được xử lý triệt để. Thiên tai, thời tiết cực đoan diễn biến bất thường, đe dọa thành quả phát triển.

Về nguyên nhân, Thủ tướng cho rằng có cả yếu tố khách quan và chủ quan. Trước hết về khách quan, thế giới biến động nhanh, dịch bệnh và biến đổi khí hậu ngày càng gay gắt. Về chủ quan: nội lực nền kinh tế còn yếu; tăng trưởng vẫn dựa nhiều vào lao động giá rẻ, khai thác tài nguyên; năng lực đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số chưa đáp ứng yêu cầu. Một bộ phận cán bộ, công chức còn tâm lý e ngại, sợ sai, sợ trách nhiệm; phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương có lúc chưa chặt chẽ.

Từ thực tiễn chỉ đạo, điều hành, Chính phủ rút ra năm bài học lớn, trong đó nhấn mạnh:

Thứ nhất, đoàn kết, đồng lòng, thống nhất hành động là nền tảng của mọi thành công.

Thứ hai, phải bám sát thực tiễn, phản ứng chính sách kịp thời, linh hoạt, hiệu quả.

Thứ ba, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực; thực hiện “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả.

Thứ tư, nguồn lực phải được bố trí khả thi, hiệu quả; kiên quyết chống né tránh, đùn đẩy, sợ sai.

Thứ năm, tăng cường thông tin, truyền thông để củng cố niềm tin, tạo đồng thuận xã hội.

Từ nay đến cuối năm 2025, Chính phủ xác định trọng tâm là thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên 8% gắn với ổn định vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn, phấn đấu giải ngân 100% vốn đầu tư công; tháo gỡ khó khăn cho các dự án tồn đọng; khởi công và khánh thành hàng loạt công trình trọng điểm quốc gia vào ngày 19/12/2025 – trong đó có tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng, hai trung tâm thể thao lớn tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.

Cùng với đó, tiếp tục thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội, chuẩn bị chu đáo để mọi người dân đón Tết Nguyên đán an vui, đủ đầy; huy động nguồn lực khắc phục hậu quả thiên tai, bão lũ; bảo đảm an ninh, trật tự, tăng cường hiệu quả đối ngoại, hội nhập quốc tế, củng cố niềm tin và khát vọng phát triển đất nước.

Nguồn: Tổng hợp

TIN DOANH NGHIỆP

CTCP Bến Bãi Vận tải Sài Gòn (TPS, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
TPS chốt quyền cổ tức khủng 43%, gần như chia hết lợi nhuận lũy kế

CTCP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn (SVC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Savico lãi quý 3 tăng 5,800%, cổ phiếu bật trần liên tiếp

CTCP Thủy điện Sông Vàng (SVH, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Thủy điện Sông Vàng lãi quý 3 gấp 6 lần cùng kỳ

Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội (NHA, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
NHA vượt kế hoạch năm sau 9 tháng

CTCP Nước Thủ Dầu Một (TDM, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
TDM báo lãi quý thấp kỷ lục, chi phí tài chính tăng hơn 1,100%

CTCP Đầu tư và Thương mại TNG (TNG, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
TNG lập đỉnh doanh thu và lợi nhuận quý, cổ phiếu ngược dòng giảm giá

CTCP Thép Thủ Đức – VNSTEEL (TDS, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Một công ty thép vượt 58% kế hoạch lợi nhuận sau 9 tháng

CTCP Thủy điện Bắc Hà (BHA, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Thủy điện Bắc Hà phục hồi mạnh trong quý 3

CTCP Phú Tài (PTB, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Phú Tài ước vượt mục tiêu lợi nhuận 2025 hơn 35%

CTCP An Trường An (ATG, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Công ty chỉ có 2 nhân viên muốn tham gia tài sản số, tham vọng doanh thu 1.000 tỷ/năm

Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (NVL, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Bị Thanh tra Chính phủ chỉ ra nhiều sai phạm về trái phiếu, Novaland nói gì?

CTCP Xây dựng Coteccons (CTD, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Coteccons ước doanh thu và lợi nhuận quý 1/2026 tăng 30%

Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NVB, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Năm thứ 5 tái cấu trúc toàn diện, NCB vượt mọi chỉ tiêu kinh doanh 2025 trước hạn

CTCP Thủy điện Nước Trong (NTH, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Quý 3 thuận lợi, Thủy điện Nước Trong vượt xa kế hoạch năm

CTCP Tập đoàn Thành Nam (TNI, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Thành Nam dự kiến thu về 252 tỷ đồng từ thương vụ thoái vốn Vườn Đào Hạ Long

CTCP Thương mại Đầu tư Dầu khí Nam Sông Hậu (PSH, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Bắt Tổng Giám đốc PSH vì lừa đảo chiếm đoạt tài sản

CTCP Long Hậu (LHG, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)
Long Hậu vượt 70% mục tiêu lợi nhuận năm sau 9 tháng

CTCP Phân lân Ninh Bình (NFC, HNX) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Tăng giá bán, Phân lân Ninh Bình lãi gần 4 lần cùng kỳ

CTCP Dệt may – Đầu tư – Thương mại Thành Công (TCM, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Lợi nhuận TCM lao dốc trong 'mùa trứng' dệt may

CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Mobifone (MFS, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Mobifone Service chốt ngày chia cổ tức tiền mặt 25%

CTCP Thực phẩm Quốc tế (IFS, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Biến động giá nguyên liệu đầu vào, chủ thương hiệu trà bí đao Wonderfarm giảm lãi 15% trong quý 3

CTCP Dịch vụ Hàng không Sân bay Tân Sơn Nhất (SAS, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

SASCO dứt chuỗi tăng trưởng, lợi nhuận giảm mạnh 41% trong quý 3

CTCP DAP – VINACHEM (DDV, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

DDV lãi kỷ lục, vượt xa kế hoạch năm

CTCP Đầu tư F88 (F88, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

F88 tiếp tục bút phá về lợi nhuận trong quý 3, đạt 90% kế hoạch năm 2025

CTCP Đầu tư Năm Bảy Bảy (NBB, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

CII Invest mua thành công 2 triệu cổ phiếu Năm Bảy Bảy (NBB)

Ngân hàng TMCP Thịnh vượng và Phát triển (PGB, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Tính đến ngày 30/9/2025, tổng tài sản của PGBank (PGB) đạt gần 79.838 tỷ đồng, tăng 9,3% so với cuối năm 2024

CTCP Nhiệt điện Phả Lại (PPC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Nhiệt điện Phả Lại (PPC): Quý III báo lỗ 14,3 tỷ đồng, sắp chi 160 tỷ đồng trả cổ tức đợt cuối 2024

CTCP Cơ điện lạnh (REE, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cơ điện lạnh (REE) thành lập hai công ty con để triển khai các dự án điện gió tại Vĩnh Long

CTCP Thép Vicasa – VNSteel (VCA, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cổ phiếu VCA vào diện cảnh báo ngay sau khi VNSteel thoái vốn

CTCP Cảng Quy Nhơn (QNP, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Cảng Quy Nhơn (QNP) lãi hơn 35 tỷ đồng quý III/2025, tăng 38,4%

CTCP Đầu tư Thế giới Di động (MWG, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Thế giới Di động (MWG) muốn chi tới đa 2.000 tỷ đồng để mua 10 triệu cổ phiếu quỹ, tăng gấp đôi dự kiến ban đầu

Tổng công ty Dầu Việt Nam (OIL, UPCOM) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

PVOIL (OIL) ký kết Thỏa thuận bán dầu Lô 01&02 và Lô 01/97&02/97

CTCP Thép Nam Kim (NKG, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Thép Nam Kim (NKG) thêm áp lực cạnh tranh

CTCP Thực phẩm Sao Ta (FMC, HOSE) (*chi tiết xem [tại đây](#)*)

Sao Ta (FMC) lãi sau thuế 251,2 tỷ đồng trong 9 tháng, phát sinh gần 193 tỷ đồng thuế đối ứng

LỊCH SỰ KIỆN

Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày thực hiện	Nội dung sự kiện	Ghi chú
TCT	HOSE	20/10/2025	21/10/2025	20/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
LGC	HOSE	20/10/2025	21/10/2025		Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 10:1, giá 10.000/CP	Chi tiết
NT2	HOSE	21/10/2025	22/10/2025	31/10/2025	Trả cổ tức còn lại từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế, 700 đồng/CP	Chi tiết
GHC	UPCOM	21/10/2025	22/10/2025	30/10/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
VFR	UPCOM	21/10/2025	22/10/2025	24/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 397 đồng/CP	Chi tiết
TT6	UPCOM	22/10/2025	23/10/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:11	Chi tiết
VEF	UPCOM	22/10/2025	23/10/2025	12/11/2025	Trả cổ tức bằng tiền theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 2909/2025/NQ-ĐHĐCĐ-VEFAC JSC ngày 29/09/2025, 33.000 đồng/CP	Chi tiết
IN4	UPCOM	22/10/2025	23/10/2025	30/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.800 đồng/CP	Chi tiết
CCS	UPCOM	23/10/2025	24/10/2025	31/10/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP	Chi tiết
CTF	HOSE	23/10/2025	24/10/2025	07/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
SAS	UPCOM	23/10/2025	24/10/2025	06/11/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 600 đồng/CP	Chi tiết
ANV	HOSE	23/10/2025	24/10/2025	10/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 và năm 2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
VTB	HOSE	23/10/2025	24/10/2025	31/10/2025	Trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền, 400 đồng/CP	Chi tiết
VTB	HOSE	23/10/2025	24/10/2025	31/10/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
HMS	UPCOM	23/10/2025	24/10/2025	21/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
PBP	HNX	24/10/2025	27/10/2025	06/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 850 đồng/CP	Chi tiết
DHT	HNX	24/10/2025	27/10/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 10:01	Chi tiết
VNL	HOSE	27/10/2025	28/10/2025	11/11/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 700 đồng/CP	Chi tiết

NJC	UPCOM	27/10/2025	28/10/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10:1	Chi tiết
TTT	HNX	28/10/2025	29/10/2025	25/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.000 đồng/CP	Chi tiết
LCG	HOSE	28/10/2025	29/10/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:7	Chi tiết
E29	UPCOM	29/10/2025	30/10/2025	25/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP	Chi tiết
BSR	HOSE	29/10/2025	30/10/2025		Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:30	Chi tiết
BSR	HOSE	29/10/2025	30/10/2025		Nhận cổ phiếu phát hành do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tỷ lệ 100:31,5	Chi tiết
DHC	HOSE	29/10/2025	30/10/2025	28/11/2025	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
STK	HOSE	30/10/2025	31/10/2025		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:45	Chi tiết
CLW	HOSE	31/10/2025	03/11/2025	01/12/2025	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 400 đồng/CP	Chi tiết
TPS	UPCOM	03/11/2025	04/11/2025	24/11/2025	Trả cổ tức bằng tiền từ lợi nhuận chưa phân phối lũy kế các năm đến năm 2024, 4.300 đồng/CP	Chi tiết
PVP	HOSE	05/11/2025	06/11/2025	28/11/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1.000 đồng/CP	Chi tiết
SGN	HOSE	07/11/2025	10/11/2025	10/12/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2.500 đồng/CP	Chi tiết
VBB	UPCOM	12/11/2025	13/11/2025		Thực hiện quyền mua cho cổ đông hiện hữu, tỷ lệ 100:33, giá 10.000/CP	Chi tiết
VLP	UPCOM	24/11/2025	25/11/2025	24/12/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP	Chi tiết

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kỳ ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu có thể được xem tại đây hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam

ĐT: 19006446

Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà 136 – 138 Lê Thị
Hồng Gấm, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt
Nam

ĐT: 19006446

Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Số 100 Quang Trung, phường Thạch
Thang, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng,
Việt Nam.

ĐT: 19006446

Fax: (84.236) 3553 888

LIÊN HỆ

Khởi dịch vụ chứng khoán FPTTS



Lê Tú Anh

Chuyên viên hỗ trợ giao dịch

ĐT: 19006446

Fax: (024) 3773 9056

E-mail: anhlt@fpts.com.vn

Địa chỉ: Số 52, Lạc Long Quân, phường Bưởi,
quận Tây Hồ, Hà Nội

Website: www.fpts.com.vn